

Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

+ Anh Lê Đăng H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

+ Chị Trương Thị Thu H1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 10, quyển số: 02 ngày 04/3/2010 của UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Đến nay anh H và chị H1 đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 có 02 con chung là cháu Lê Đăng K, sinh ngày 07/11/2012 và cháu Lê Khánh L, sinh ngày 04/5/2016. Anh H và chị H1 thỏa thuận:

Chị H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Khánh L cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đăng K cho đến khi cháu Khánh thành N (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H, chị H1 thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:** Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Lê Đăng H và chị Trương Thị Thu H1 thỏa thuận, anh H là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Xác nhận anh Lê Đăng H đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số: 0001090 ngày 10/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Hiền Lương, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga